

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ BIẾT NGHỀ GÌ?
LỚP MG LỚN A2 - NĂM HỌC 2025 - 2026
Giáo viên: Thu Trang - Yến Hoa

Đã duyệt

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Mai Anh

Hoạt động	Thời gian				Mục tiêu
	Tuần I Từ 5/1 đến 9/1/2026	Tuần II Từ 12/1 đến 16/1	Tuần III Từ 19/01 đến 23/1	Tuần IV Từ 26/1 đến 30/1	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: Trao đổi với PH về tình hình sức khỏe của trẻ. - Nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ lễ phép để trẻ có thói quen chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn. - Tuyên truyền 1 số bệnh theo mùa để PH phòng tránh cho trẻ...				* 1, 14, 17, 28, 29, 39, 46, 52, 53, 56, 61, 72, 75 * 7, 13, 18, 19, 21, 22, 24, 31, 36, 37, 38, 47 , 49, 54, 64, 73, 74, 78, 80, 81
Thể dục sáng	* Thứ 2 hàng tuần chào cờ. Tập dân vũ “Việt Nam ơi” (T2, T6) * Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) 1. Khởi động: - Khởi động khớp háng - cổ - Xoay cổ tay - cổ chân - Khởi động tay - chân 2. Trọng động: - Tay, chân phối hợp - Bật nhảy 3. Điều hòa: - Di chuyển chậm - Thả lỏng tay - chân - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài tập TD theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp (MT1)				

Trò chuyện		- Cô cùng trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện về nghề của bố mẹ trẻ, lợi ích của một số nghề trong xã hội. - Tìm hiểu về dụng cụ, trang phục, sản phẩm đặc trưng của 1 số nghề. - Trò chuyện về ước mơ của trẻ. - Trò chuyện với trẻ về cách ăn uống vệ sinh, giữ gìn sức khỏe và phòng dịch. - Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh			
Hoạt động học	Thứ 2	LQVH Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề	HĐTH Vẽ cô y tá	LQVH Truyện: Chim thợ may (MT 49)	HĐTH Vẽ theo ý thích (MT 28)
	Thứ 3	PTVĐ Đi lên ván dốc TC: Kéo co	HĐÂN DVD: Cháu yêu cô chú công nhân NH: Đưa cơm cho mẹ đi cày TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật (MT 75)	PTVĐ Ném trứng đích thẳng đứng TC: Ô tô và chim sẻ	HĐÂN DH: Cháu yêu bác nông dân NH: Hạt gạo làng ta TC: Hát theo hình vẽ (MT 81)
	Thứ 4	LQCV Ôn chữ b, d, đ	LQCV Tập tô: b, d, đ	LQCV Làm quen: l, m, n (MT 64)	LQCV Tập tô l, m, n
	Thứ 5	LQVT Số 8 (Tiết 3) (MT 29)	LQVT So sánh chiều dài của 3 đối tượng (MT 39)	LQVT Xác định vị trí, trên, dưới, trước, sau của bạn, của đối tượng	LQVT Sắp xếp theo qui tắc (Bài tập trang 17)
	Thứ 6	Khám phá Bác cấp dưỡng trường bé (MT 46)	Khám phá Bác sỹ (MT 24)	Khám phá Trò chuyện về nghề may (MT21)	Khám phá Tìm hiểu về nghề nông

Hoạt động ngoài trời	* HĐCMBĐ: - Trò chuyện qua tranh ảnh về nghề cấp dưỡng. - Trò chuyện về trang phục, dụng cụ của nghề cấp dưỡng, - Vẽ phần đồ dung, dụng cụ của nghề. - Phân loại đồ dùng dụng cụ theo nhóm số lượng. - Quan sát và trò chuyện về thời tiết. * TCVD: - Trời nắng trời mưa - Chạy tiếp sức, - Ai nhanh hơn, - Về đúng đường, - Nhảy qua suối. * Chơi theo ý thích: Chơi các đồ chơi trong sân trường.	* HĐCMBĐ: - Trò chuyện qua tranh ảnh về nghề bác sĩ, y tá. - Vẽ đồ dùng, dụng cụ của 1 số nghề bác sĩ, y tá - Trò chuyện về ước mơ của bé. - Nói lên đặc điểm và sự khác nhau của 1 số nghề. - Quan sát cây gấc trong vườn trường * TCVD: - Mưa to mưa nhỏ, - Ném bóng vào rổ, - Kéo co, - Ai nhanh nhất, - Đu xà. * Chơi theo ý thích: Chơi các đồ chơi trong sân trường.	* HĐCMBĐ: - Trò chuyện, tìm hiểu về các sản phẩm của nghề may. - Quan sát cây hoa ngũ sắc - Tập viết phân chữ cái các nhóm chữ đã học. - Quan sát bầu trời. - Vẽ đồ dùng, dụng cụ của 1 số nghề mà trẻ biết. * TCVD: - Cáo và thỏ - Kéo co. - Bật nhảy chụm tách vào 7 ô - Chuyển bóng qua phải, qua trái, qua đầu, qua chân * Chơi theo ý thích: Chơi các đồ chơi trong sân trường.	* HĐCMBĐ: - Quan sát thời tiết. - Trò chuyện qua tranh ảnh về nghề nông - Nghe cô đọc câu đố và giải câu đố về các nghề. - Chăm sóc cây hoa vườn trường. - Cho trẻ đọc đồng dao: Công cha như núi Thái Sơn. * TCVD: - Nhảy vào nhảy ra, - Ai nhanh nhất, - Trời mưa, - Truyền tin, - Đu xà. * Chơi theo ý thích: Chơi các đồ chơi trong sân trường.	
	Chơi tự do				

Hoạt động góc	* Góc trọng tâm: * Tuần 1: Góc phân vai: - Gia đình: Hướng dẫn trẻ làm salat, pha nước cam, cuốn nem. + Rèn kỹ năng sử dụng dao đúng cách, an toàn. + Rèn trẻ kỹ năng bày bàn ăn, thu dọn sắp xếp đồ dùng sau khi chế biến. + Rèn kỹ năng sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. - Chuẩn bị: Rau củ quả, đồ dùng vắt nước cam, cam, nguyên liệu cuốn nem, bát, đĩa, xoong, nồi... * Tuần 2: Góc nghệ thuật: Vẽ, cắt dán theo ý thích hình ảnh trang phục, ĐDDC của nghề từ các nguyên vật liệu khác nhau, thể hiện hiểu biết về đối tượng thông qua hoạt động chơi, tạo hình. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu (MT7) - Nặn theo ý thích (MT 80) + Rèn trẻ khả năng khéo léo của đôi bàn tay, trí tưởng tượng, sáng tạo. + Rèn trẻ sử dụng các kỹ năng đã học, các vật liệu khác nhau để tạo ra sản phẩm. + Rèn trẻ phối hợp các kỹ năng để tạo thành các sản phẩm có bố cục cân đối, sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp. + Trẻ biết nêu ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình. + Rèn trẻ biết giữ gìn vệ sinh trong khi chơi. - Chuẩn bị: Bút sáp, giấy màu, kéo, hồ, đất nặn, bìa, dập ghim, băng dính, màu nước... * Tuần 3: Góc học tập: - Xâu hạt theo quy tắc 3-4 đối tượng (MT 13) - Trẻ biết viết và trang trí chữ số, chữ cái đã học, tô chữ đúng chiều. - So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất. (MT 31) - Nhận biết đặc điểm, công dụng mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng, phân loại đồ chơi theo 2-3 dấu hiệu khác nhau. - Tạo hình cơ bản bằng các cách khác nhau: căng dây chun, xếp que, nối chấm, đếm số lượng tương ứng. - Nhận ra quy tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại. (MT 37)	
-----------------------------	--	--

	- Sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp. (MT 38) - Luyện cho trẻ chơi “Ô số bí mật”, “Chơi bàn cờ hình”. Nối với đồ dùng tương ứng. - Trẻ đếm trên đối tượng trong phạm vi 20 và đếm theo khả năng + Chuẩn bị: Các chữ số rỗng, bảng chun, chun, que xếp, bút sáp, bút chì.... * Tuần 4: Góc xây dựng: Xây trang trại. + Hướng dẫn trẻ cách sắp xếp bố trí các khu: Chăn nuôi, vườn, ao.... + Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối. Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu (MT 7) + Rèn trẻ kỹ năng thỏa thuận, phân công công việc cho các thành viên trong nhóm. + Rèn trẻ kỹ năng phối hợp giữa các bạn trong nhóm chơi, kết hợp cùng bạn trong nhóm khác. + Rèn trẻ thu dọn đồ chơi sau khi chơi. - Chuẩn bị: gạch, cây cỏ, hoa lá, khối lắp ghép... * Góc văn học: - Xem sách, truyện, tranh về nghề, câu chuyện, bài thơ: Bé làm bao nhiêu nghề, Thỏ bông bị ốm, Chim thợ may, cây rau của thỏ út.... - Dùng được câu đơn, câu phức, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh...(MT 53) + Miêu tả nhân vật qua hành động, tính cách, trạng thái bằng các cách khác nhau: trò chuyện, thảo luận; vẽ tranh; sử dụng rối. - Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân (MT 61) + Kể lại câu chuyện theo trí tưởng tượng của trẻ, theo cách của trẻ. + Kể tên truyện, nhân vật... Trả lời câu hỏi: Ai? Làm gì? - Miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật. (MT54) * Góc thực hành kỹ năng cuộc sống: - Trẻ thực hành: Tự cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, <i>kéo khóa phéc mơ tuya</i>. (MT 7) - Dạy trẻ luồn dây, đan nong mốt (MT 13) + Chuẩn bị: áo có khóa, có khuy, giày buộc dây, dép có khóa cài, nong mốt ... * Góc thiên nhiên: Cho trẻ gieo hạt, quan sát sự phát triển của cây. - Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	
--	--	--

	(MT 22) - Thích chăm sóc cây cối (MT 73) - Chuẩn bị: hạt giống, đất, dụng cụ trồng cây, bình tưới,... * Góc vận động: Rèn trẻ mạnh dạn tự tin thực hành các bài tập: Bật sâu, bật xa, bò zích zắc, + Chuẩn bị: Chương ngại vật, bao cát, đích... * GD nếp sống văn minh thanh lịch: + Vui chơi lành mạnh (Bài 15) https://www.youtube.com/watch?v=9BwBBHfujdM + Học tập và vui chơi (Bài 24) https://www.youtube.com/watch?v=EEJNKQuGciA				
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Luyện tập thực hành 1 số thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. - Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn (MT14): cho trẻ làm bài tập tình huống - VS răng miệng sau khi ăn (xúc miệng nước muối).	* Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: - Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bị hóc sặc.. - Biết: ăn thức ăn có mùi ôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc; uống rượu, bia, cà phê, hút thuốc lá không tốt cho sức khỏe. (MT17): Cho trẻ xem và chọn hình ảnh đúng-sai	- Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn . * Nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh. - Biết không tự ý uống thuốc. (MT17): GD trẻ qua tiết KNS, cho trẻ xem hình ảnh an toàn và không an toàn khi sử dụng thuốc.	* Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường. (MT14): Tuyên truyền với trẻ về an toàn thực phẩm. Cho trẻ làm bài tập tình huống	

Hoạt động chiều	Thứ 2 hàng tuần học sinh cùng cô lau giá đồ chơi, sắp xếp đồ chơi tại các góc.				
	* Dạy: - HĐTH: Đan nong mốt (trg 25) - HĐÂN: DH: Cháu yêu cô chú công nhân NH: Lính cứu hỏa TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật * Hướng dẫn: - Hướng dẫn trẻ kỹ năng tự bảo vệ bản thân. - Kỹ năng tránh bị xâm hại cơ thể (MT18) - Dạy trẻ lau chùi cốc, chén, gấp khăn ăn; (MT 13) - Hướng dẫn trẻ tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau, khi dùng, không để thừa thức ăn (MT 73) * GD nếp sống văn minh thanh lịch:	* Dạy: - LQVH: Thơ: “Ước mơ của bé” (MT 52) - PTVĐ: Bật liên tục 5 ô - Ném xa 2 tay TC: Kéo co * Hướng dẫn: - Hướng dẫn trẻ 1 số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội: + Thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng; Sau khi chơi biết cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. (MT 72) - Dạy trẻ cách chải tóc và buộc tóc. - Dạy trẻ sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu (MT 36)	* Dạy: - HĐTH: Vẽ nghề mà bé thích - HĐÂN: DVĐ: Cháu yêu cô thợ dệt NH: Ước mơ xanh TC: Nghe tiếng hát tìm đồ vật * Hướng dẫn: - Chuyển hạt, chuyển nước (MT13) - Ứng xử khi bị lạc. - Kỹ năng an toàn khi tự chơi. (MT 18) - Không leo trèo cây, ban công, tường rào...(MT 19) - Hướng dẫn trẻ 1 số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội: + Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép. + Chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời	* Dạy: - LQVH: Truyện: “Cây rau của thỏ út” - PTVĐ: Ném xa 1 tay TC: Ô tô và chim sẻ * Hướng dẫn: - Hướng dẫn trẻ 1 số hành vi và quy tắc ứng xử xã hội: + Biết chờ đến lượt. + Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn + Biết tìm cách để giải quyết mâu thuẫn (dùng lời, nhờ sự can thiệp của người khác, chấp nhận nhường nhịn) (MT 72) - Dạy trẻ cách xử lý khi ho. - Có một số kỹ năng sống: hợp tác, trách nhiệm	

	- Văn minh khi đi thang máy (Bài 20) https://youtu.be/oFH2CKmTWRU?feature=s_hared * Ôn bài: - Làm BT toán (trang 12, 16) * Chơi chiều: chơi theo ý thích	- Tập kể chuyện sáng tạo (MT 56) * Ôn bài: - Làm bù bài còn thiếu. - Tập viết những chữ cái đã học. * Chơi chiều: chơi theo ý thích	người khác (MT 72): cho trẻ xem video, xử lý tình huống - Dạy trẻ cách đóng, mở cửa. * Ôn bài: - Tô màu tranh Đông Hồ * Chơi chiều: chơi theo ý thích	+ Biết cách ứng xử phù hợp với các tình huống trong cuộc sống. (MT 74) * Ôn bài: - Ôn các bài hát, bài thơ về các nghề. - Liên hoan văn nghệ * Chơi chiều: chơi theo ý thích	
	Thứ sáu: biểu diễn văn nghệ - Nêu gương bé ngoan.				
Chủ đề - sự kiện	Bác cấp dưỡng	Cô y tá dễ thương	Em tập làm thợ may	Em yêu bác nông dân	
Đánh giá kết quả thực hiện					

[illegible]

